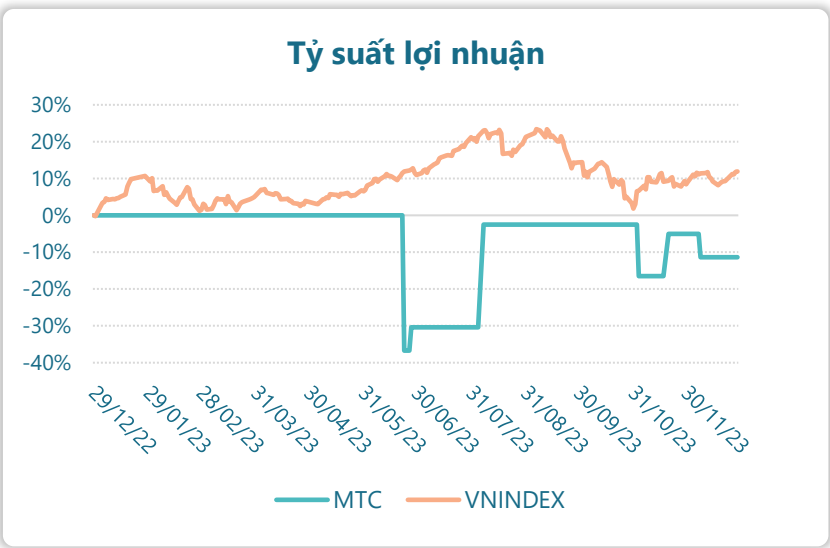
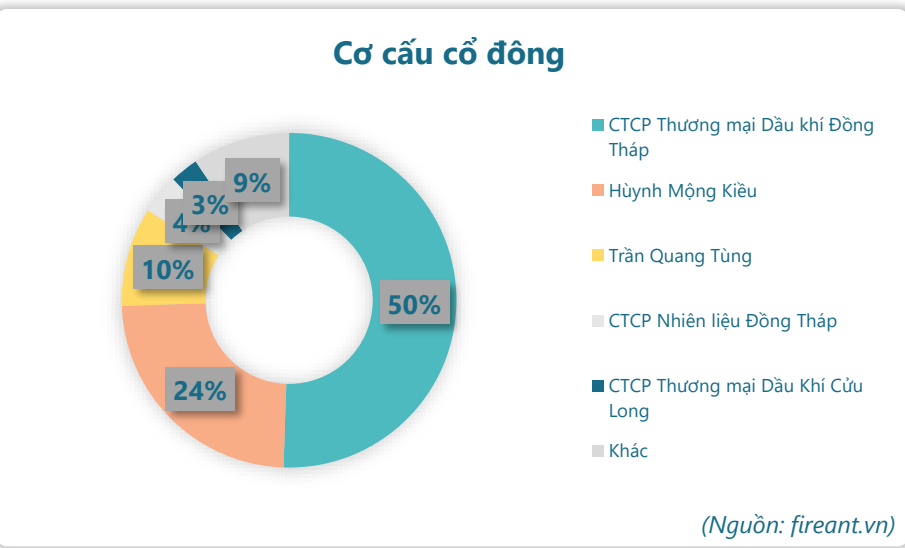
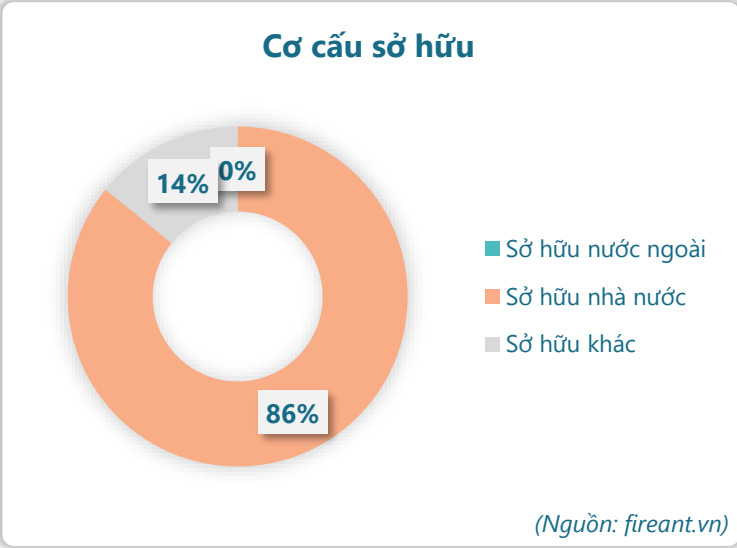
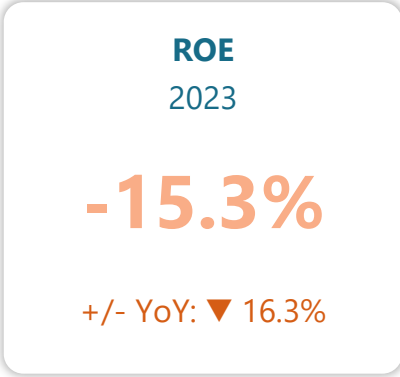
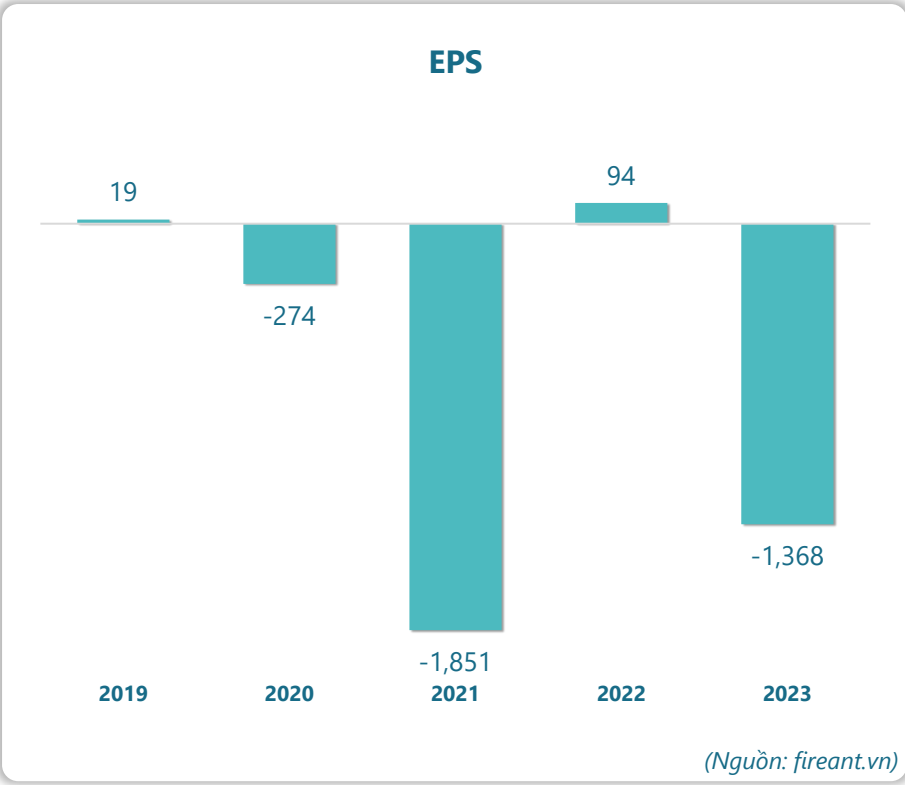
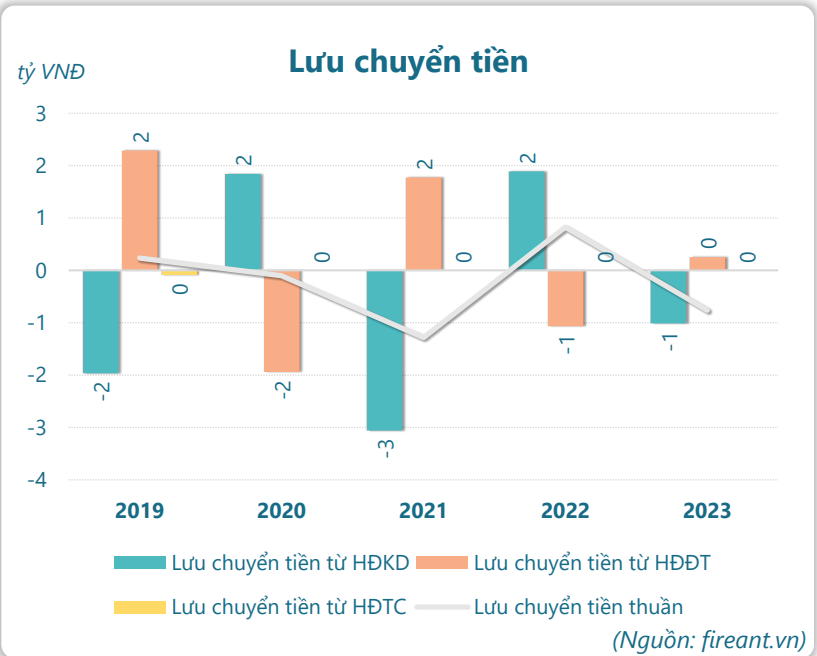
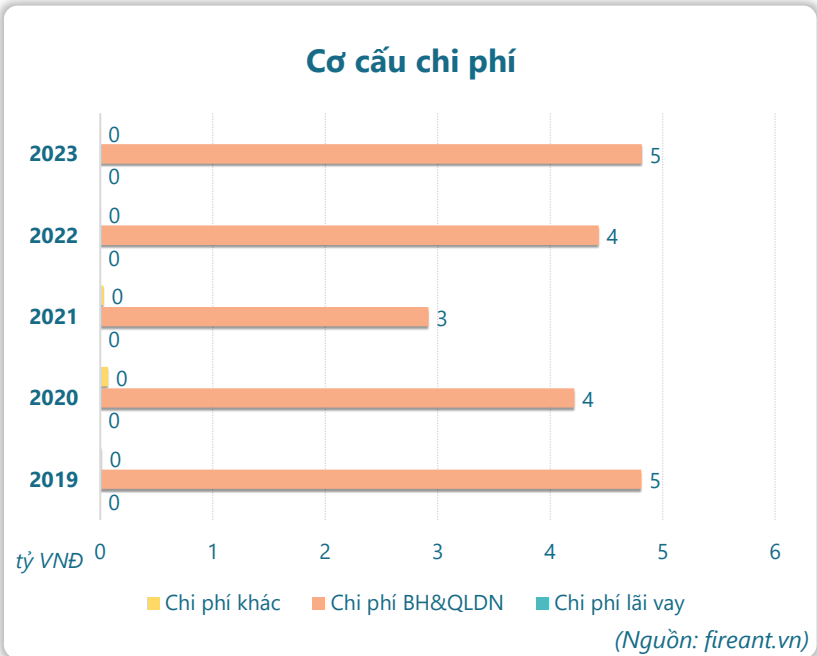
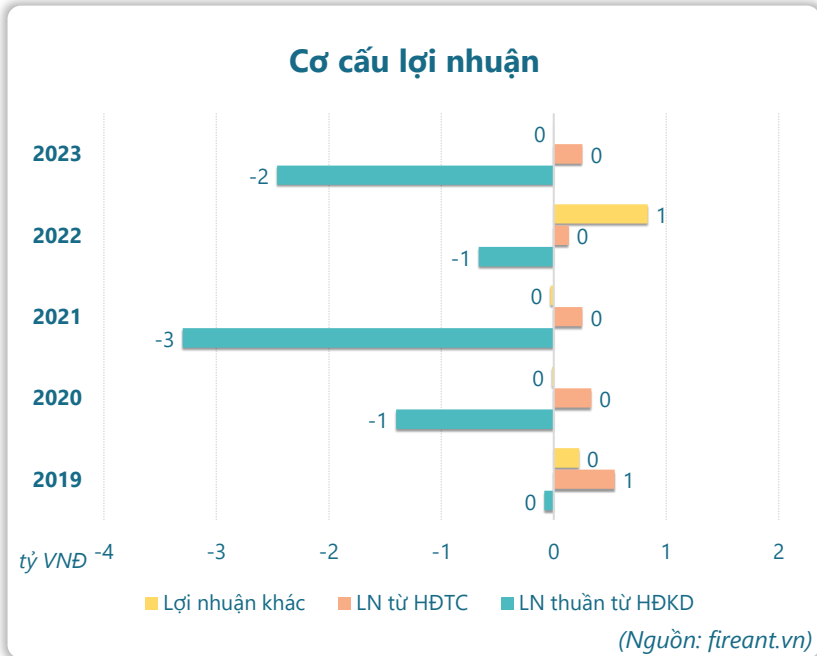
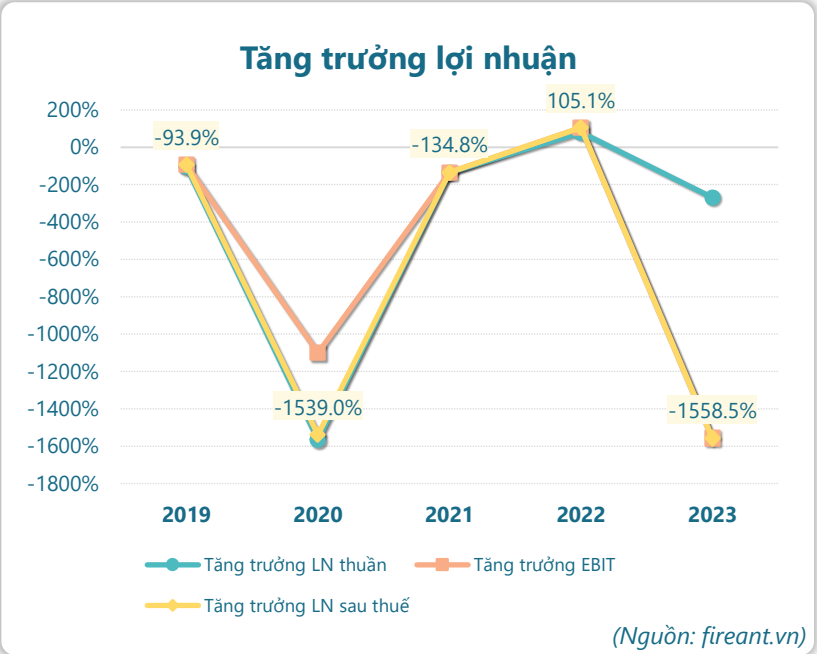
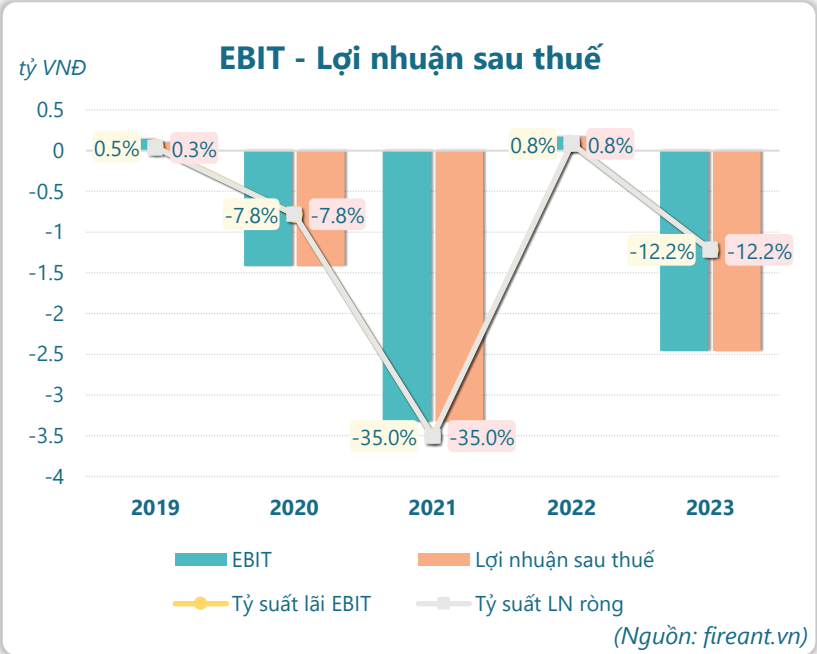
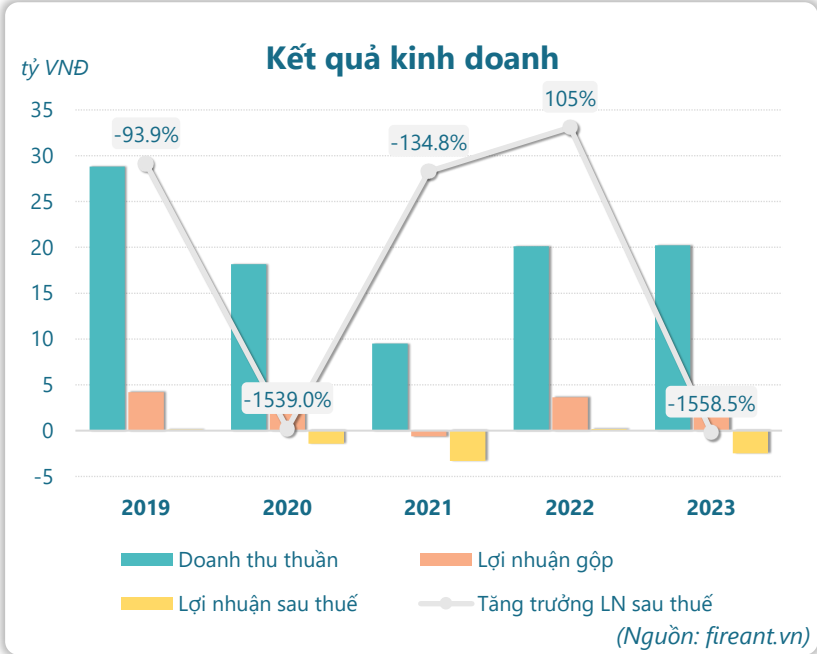


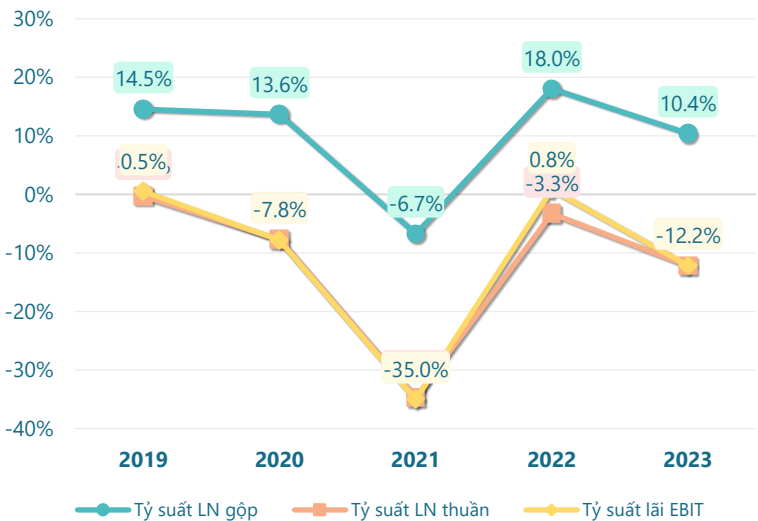
Ngày	7,000 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-6.7%	-9.1%	27.3%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	5,000 - 7,900
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	13
Số lượng CPLH (CP)	1,797,975
KLGD BQ 20 phiên (CP)	315
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.41
EPS	
P/E	



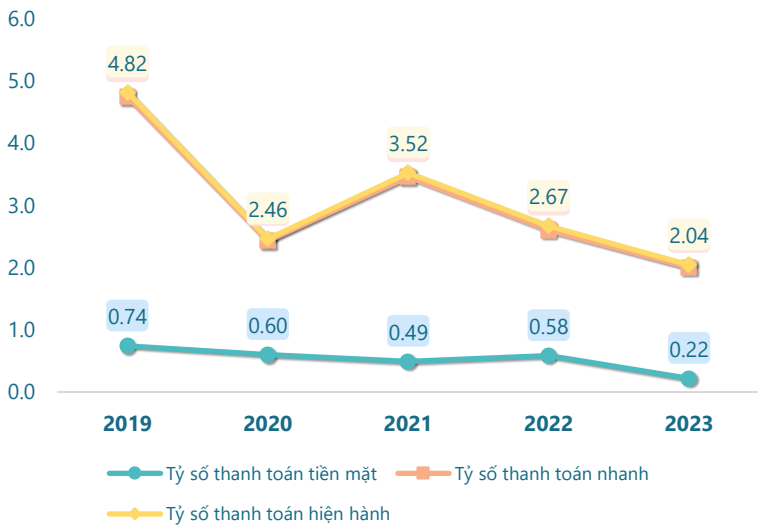


Tỷ suất lợi nhuận



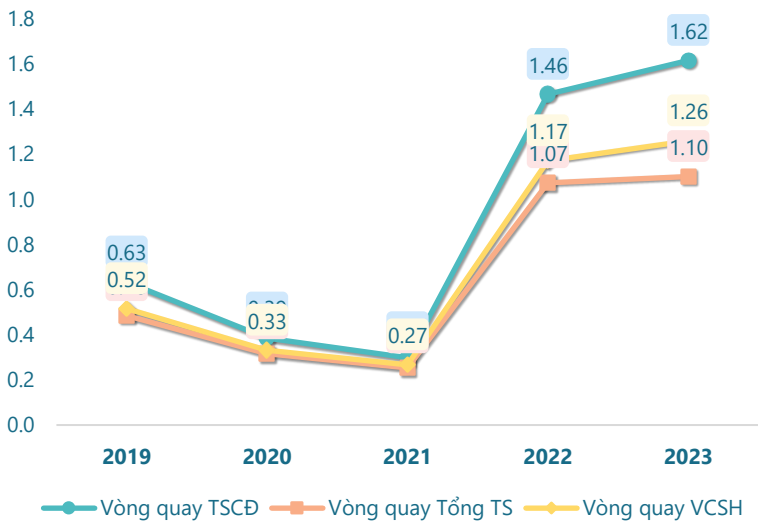
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



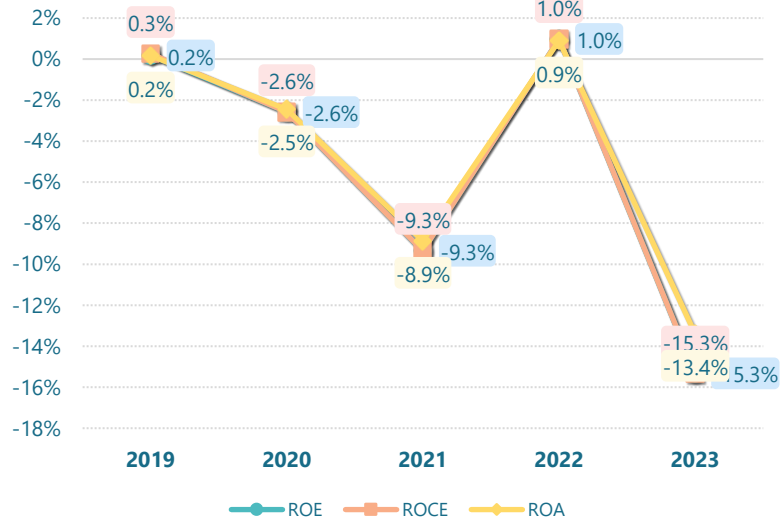
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



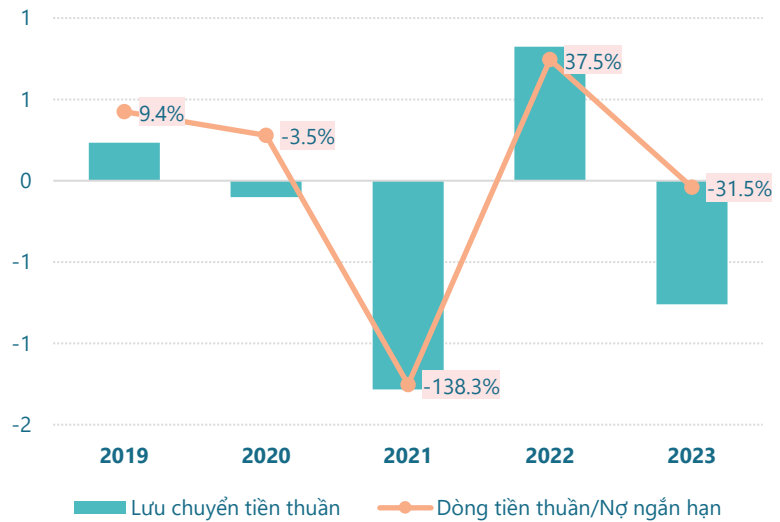
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



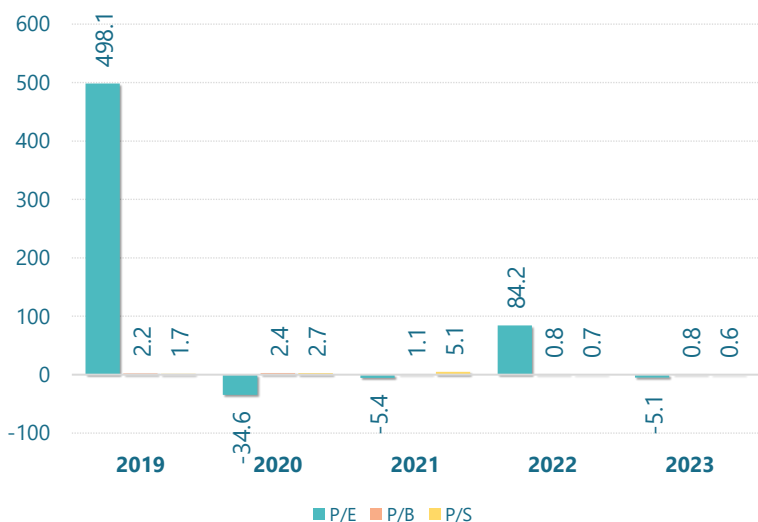
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)